

Số: 1362BC-UBND

Quới Điền, ngày 26 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) ở địa phương.

Đầu năm Ủy ban nhân dân các xã Mỹ Hưng, Hòa Lợi và Quới Điền (nay là xã Quới Điền) tổ chức xây dựng Kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và triển khai đến tất cả cán bộ, công chức xã; xây dựng và triển khai các Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; phối hợp làm việc cùng các ban, ngành đoàn thể về công tác quản lý tài sản công, quản lý ngân sách nhằm kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí có thể xảy ra. Sau sáp nhập, UBND xã ban hành Kế hoạch số 650/KH-UBND ngày 20/9/2025 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 652/KH-UBND ngày 20/9/2025 về phòng, chống tham nhũng, lãng phí 03 tháng cuối năm 2025, triển khai đến CBCC, NLD trong cơ quan, đơn vị kịp thời.

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTNLPTC; rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực để PCTNLPTC

Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được quan tâm, thực hiện tốt.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên nghiên cứu, cập nhật, rà soát những văn bản quy phạm pháp luật, khi phát hiện quy định văn bản pháp luật còn thiếu cụ

thể, chưa rõ, có sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng sẽ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Phân công cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

3. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Thực hiện tốt công tác các quy định trong việc công khai minh bạch các nội dung theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, công khai minh bạch các nội dung dân biết, được công khai bằng nhiều hình thức như niêm yết tại trụ sở Ủy ban Nhân dân xã, trụ sở ấp, trong cuộc họp dân... Các nội dung được công khai như: đề án xây dựng giao thông nông thôn, quyết toán ngân sách xã, việc quản lý, sử dụng các loại quỹ, các khoản huy động Nhân dân đóng góp, chủ trương, chính sách vay vốn phát triển sản xuất, giảm nghèo, trợ cấp xã hội, đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính do chính quyền cấp xã trực tiếp thu; các quy định về thủ tục hành chính liên quan đến Nhân dân. Xây dựng Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã, qua đó công khai việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch, Phó chủ tịch, các thành viên Ủy ban nhân dân xã và từng cán bộ, công chức; Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 được thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trên cơ sở dự toán được giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan đơn vị, sau đó ban hành thực hiện trong năm.

Cán bộ, công chức, các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện và công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành cơ quan hành chính Nhà nước; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo điều hành, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, mọi công việc trước khi quyết định phải có sự đóng góp của tập thể, mới đưa ra quyết định thực hiện.

Luôn tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phát huy hết năng lực, sở trường chuyên môn nghiệp vụ; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân, chế độ họp giao ban thành viên UBND, định kỳ hàng tuần, tháng, quý; nhằm đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức, các ấp đồng thời đề ra các giải pháp

chủ yếu thực hiện trong thời gian tới; cuối năm tổng kết kết quả thực hiện và rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra giải pháp thực hiện trong năm tiếp theo.

Lãnh đạo UBND luôn nghiêm túc, cầu thị, lắng nghe ý kiến đóng góp của cán bộ, công chức trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. Tổ chức xây dựng và triển khai quy chế hoạt động của cơ quan đến tất cả cán bộ, công chức thực hiện.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện tốt việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định nhằm ngăn ngừa tiêu cực, lãng phí xảy ra.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Căn cứ các quy định của Chính phủ về công tác cải cách hành chính: Ủy ban nhân xã công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính toàn trình, một phần trên cổng dịch vụ công của tỉnh. Thường xuyên rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tăng cường tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trực tuyến đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

Quan tâm đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan.

Các khoản thu, chi, các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên điều thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Hàng năm việc xây dựng và triển khai kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện đúng quy định; việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai đảm bảo đúng phương thức, thời điểm, nội dung; niêm yết, công khai bản kê khai theo quy định.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai theo đúng trình tự thủ tục.

4. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, quản lý tốt tài sản công và sử dụng có hiệu quả. Trong thời gian qua đơn vị xã Quới Điền không có trường hợp vi phạm về tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

5. Công tác chỉ đạo thông tin, tuyên truyền về PCTNLPTC; phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, báo chí và Nhân dân trong công tác PCTNLPTC

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thông qua trang thông tin điện tử, bản tin của xã, tổ chức Hội nghị kết hợp với một số hình thức tuyên truyền như: Lồng ghép sinh hoạt câu lạc bộ Tuyên truyền Pháp luật, sinh hoạt chi, tổ hội, tổ NDTQ, tiếp xúc cử tri, tuyên truyền thông qua Đài Truyền thanh xã và cụm truyền thanh các ấp.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, nhất là các văn bản mới ban hành; trọng tâm là tuyên truyền thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực do Bộ Chính trị ban hành như: Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong hoạt động kiểm tra giám sát và thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 7/6/2024 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác xây dựng pháp luật và Quy định 189-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

Tuyên truyền Thông báo Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 10 -KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, ngành đoàn thể xã, ấp, thực hiện tốt công tác phối hợp trong tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức và Nhân dân. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức như: thông qua các cuộc hội họp, sinh hoạt chi, tổ hội, sinh hoạt tổ Nhân dân tự quản hàng tháng, trên Đài truyền thanh xã, cụm truyền thanh các ấp nhằm nâng cao ý thức của mỗi người dân trong việc phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trong thời gian qua, Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật xã đã tổ chức được 34 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng có 987 lượt người dự. Từ đó, giúp cho cán bộ và Nhân dân hiểu sâu sắc hơn về chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và trách nhiệm của mình trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác giám sát thường xuyên và giám sát chuyên

đề các lĩnh vực quản lý nhà nước, công tác tiếp công dân, việc thực hiện cải cách hành chính...; Thực hiện công tác phản biện, góp ý xây dựng chính quyền, qua đó góp phần giúp UBND xã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

6. Kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC

Ủy ban nhân dân xã luôn phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC trong công tác phòng, chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc triển khai, quán triệt và thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được nghiêm túc, kịp thời; tinh thần, trách nhiệm của các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể xã và Nhân dân trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng không ngừng được nâng cao. Qua công tác tuyên truyền, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã chuyển biến tích cực, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Đảng và Nhà nước, chưa phát hiện có vụ việc, vụ án tham nhũng phải xử lý trên địa bàn xã.

Các giải pháp phòng ngừa được thực hiện nghiêm túc, người đứng đầu cơ quan, đơn vị luôn thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình, thường xuyên tổ chức kiểm tra để phát hiện và ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Công tác phối hợp đồng bộ giữa các ngành có liên quan trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác giải quyết đơn kiến nghị ngày một nâng lên; công tác tiếp công dân thường xuyên được quan tâm, tư vấn giải thích vận động được người dân đồng tình cao.

2. Khó khăn hạn chế

Nhận thức của một ít cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn nể nang, ngại va chạm.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí tuy có cố gắng nhưng chưa đáp ứng cao yêu cầu phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hiện nay.

Công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện thủ tục hành chính của cán bộ, công chức trong thời gian qua chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên; từ đó dẫn đến một số cán bộ, công chức còn dùn dẩy trách nhiệm, chưa nghiên cứu sâu về văn bản cấp trên, chưa quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính còn gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

3. Nguyên nhân

Một số ít cán bộ, công chức và người dân chưa quan tâm đến việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xem nhiệm vụ giám sát, phản ánh, góp ý

phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực là của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội.

Việc tổ chức tuyên truyền vẫn còn mang tính hình thức, việc công khai theo quy định có lúc chưa kịp thời.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về PCTN, LPTC; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN, LPTC theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN, LPTC bằng những chương trình hành động, kế hoạch thực hiện thật cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định rõ cuộc đấu tranh PCTN, LPTC đòi hỏi “phải kiên trì, liên tục” với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Coi trọng giáo dục liêm chính, kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực, trước hết trong cán bộ, công chức, viên chức. Đó là ý thức tự giác chấp hành các quy định về PCTN, LPTC; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; trọng liêm sỉ, danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài chính ngân sách, đầu tư công... Tăng cường chỉ đạo phòng chống tiêu cực, tham nhũng trong sử dụng kinh phí, mua sắm trang thiết bị, xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm.

b) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, hạn chế

Thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, LPTC phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương thường xuyên kiểm tra, việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, LPTC nhằm kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Công tác PCTN, LPTC của mỗi cơ quan, đơn vị phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế; trong đó, phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Ủy ban nhân dân xã báo cáo Hội đồng nhân dân xã./.

Nơi nhận:

- Như trên (để biết);
- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Cơ quan UBMTTQVN xã (để biết);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban ngành xã (để biết);
- Lưu: VT, VP.Chung.



Mai Hoàng Nhựt

Phụ lục số 01
THỐNG KÊ SỐ LIỆU TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTNLPTC

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
1	Số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTNLPTC	Văn bản	08
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Văn bản	
2.1	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNLPTC (số lớp/lượt người/tài liệu được tuyên truyền)	Lớp/lượt người/tài liệu	34/987
2.2	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị sai phạm được phát hiện qua kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
2.3	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị sai phạm được phát hiện qua kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới	Văn bản	0
2.4	Số cuộc kiểm tra/ số đơn vị được kiểm tra/số người vi phạm về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
2.5	Số đơn vị/người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị/người	0
2.6	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích	Người	0
2.7	Số người đã được chuyển đổi vị trí công tác/số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	0
2.8	Số người đã kê khai/số người phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật	Người	15
	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	15
	Số người đã được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của Đảng về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
3	Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC		0
	Số vụ việc/đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/đối tượng	0
	Số tổ chức đảng/đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Tổ chức đảng/đảng viên	0
	Số tổ chức/cá nhân bị kiến nghị, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật qua thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Tổ chức/cá nhân	0
	Kiến nghị thu hồi về tiền, đất... qua thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Đồng, m ²	0
4	Số người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách		0
	Số người bị xử lý hình sự	Người	0
	Số người bị xử lý kỷ luật	Người	0
5	Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị, người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện BTV Đảng ủy quản lý	Người	18
6	Kết quả chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
	Số vụ án/bị can khởi tố mới về tội danh tham nhũng ở địa phương (trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý)	Vụ án/bị can/người	0
	Số vụ án/bị can khởi tố mới về tội danh có liên quan đến tiêu cực ¹ (trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý)	Vụ án/bị can/người	0
	Số vụ án/bị can tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã truy tố	Vụ/bị can	0
	Số vụ án/bị cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã xét xử	Vụ/bị cáo	0
7	Kết quả chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng do cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, thi hành án phát hiện chuyển cơ quan điều tra	Vụ	0
	Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên do cơ quan chức năng phát hiện chuyển đến Ủy ban kiểm tra các cấp	Vụ	0
8	Kết quả chỉ đạo công tác giám định, định giá tài sản		0
	Số kết luận ban hành/tổng số quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định, định giá tài sản	Kết luận/Quyết định	0
	Số vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc về giám định, định giá	Vụ án/vụ việc	0
9	Kết quả chỉ đạo công tác thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Tổng số tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Tài sản được các cơ quan tiến hành tố tụng thu giữ, tạm giữ, kê biên, phong tỏa	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0
	Tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được thu hồi qua công tác thi hành án dân sự	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0

¹ Vụ án tiêu cực là vụ án hình sự (ngoài vụ án tham nhũng) do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện liên quan đến các hành vi tiêu cực nêu tại Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/08/2022 của BCĐTW về PCTNLPTC.

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
10	Kết quả xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng PCTNLPTC		0
	Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện, xử lý	Vụ	0
	Số cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật	Người	0
	Số cán bộ, đảng viên bị xử lý hình sự	Người	0

Số:1279/BC-UBND

Quới Điền, ngày 18 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) ở địa phương.

Đầu năm Ủy ban nhân dân các xã Mỹ Hưng, Hòa Lợi và Quới Điền (nay là xã Quới Điền) tổ chức xây dựng Kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và triển khai đến tất cả cán bộ, công chức xã; xây dựng và triển khai các Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; phối hợp làm việc cùng các ban, ngành đoàn thể về công tác quản lý tài sản công, quản lý ngân sách nhằm kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí có thể xảy ra. Sau sáp nhập, UBND xã ban hành Kế hoạch số 650/KH-UBND ngày 20/9/2025 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 652/KH-UBND ngày 20/9/2025 về phòng, chống tham nhũng, lãng phí 03 tháng cuối năm 2025, triển khai đến CBCC, NLD trong cơ quan, đơn vị kịp thời.

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTNLPTC; rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực để PCTNLPTC

Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được quan tâm, thực hiện tốt.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên nghiên cứu, cập nhật, rà soát những văn bản quy phạm pháp luật, khi phát hiện quy định văn bản pháp luật còn thiếu cụ

thể, chưa rõ, có sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng sẽ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Phân công cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

3. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Thực hiện tốt công tác các quy định trong việc công khai minh bạch các nội dung theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, công khai minh bạch các nội dung dân biết, được công khai bằng nhiều hình thức như niêm yết tại trụ sở Ủy ban Nhân dân xã, trụ sở ấp, trong cuộc họp dân... Các nội dung được công khai như: đề án xây dựng giao thông nông thôn, quyết toán ngân sách xã, việc quản lý, sử dụng các loại quỹ, các khoản huy động Nhân dân đóng góp, chủ trương, chính sách vay vốn phát triển sản xuất, giảm nghèo, trợ cấp xã hội, đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính do chính quyền cấp xã trực tiếp thu; các quy định về thủ tục hành chính liên quan đến Nhân dân. Xây dựng Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã, qua đó công khai việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch, Phó chủ tịch, các thành viên Ủy ban nhân dân xã và từng cán bộ, công chức; Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 được thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trên cơ sở dự toán được giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan đơn vị, sau đó ban hành thực hiện trong năm.

Cán bộ, công chức, các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện và công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã luôn nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành cơ quan hành chính Nhà nước; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo điều hành, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, mọi công việc trước khi quyết định phải có sự đóng góp của tập thể, mới đưa ra quyết định thực hiện.

Luôn tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phát huy hết năng lực, sở trường chuyên môn nghiệp vụ; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân, chế độ họp giao ban thành viên UBND, định kỳ hàng tuần, tháng, quý; nhằm đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức, các ấp đồng thời đề ra các giải

pháp chủ yếu thực hiện trong thời gian tới; cuối năm tổng kết kết quả thực hiện và rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra giải pháp thực hiện trong năm tiếp theo.

Lãnh đạo UBND luôn nghiêm túc, cầu thị, lắng nghe ý kiến đóng góp của cán bộ, công chức trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. Tổ chức xây dựng và triển khai quy chế hoạt động của cơ quan đến tất cả cán bộ, công chức thực hiện.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện tốt việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định nhằm ngăn ngừa tiêu cực, lãng phí xảy ra.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Căn cứ các quy định của Chính phủ về công tác cải cách hành chính: Ủy ban nhân xã công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính toàn trình, một phần trên cổng dịch vụ công của tỉnh. Thường xuyên rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tăng cường tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trực tuyến đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

Quan tâm đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan.

Các khoản thu, chi, các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên điều thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Hàng năm việc xây dựng và triển khai kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện đúng quy định; việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai đảm bảo đúng phương thức, thời điểm, nội dung; niêm yết, công khai bản kê khai theo quy định.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai theo đúng trình tự thủ tục.

4. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, quản lý tốt tài sản công và sử dụng có hiệu quả. Trong thời gian qua đơn vị xã Quới Điền không có trường hợp vi phạm về tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

5. Công tác chỉ đạo thông tin, tuyên truyền về PCTNLPTC; phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, báo chí và Nhân dân trong công tác PCTNLPTC

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thông qua trang thông tin điện tử, bản tin của xã, tổ chức Hội nghị kết hợp với một số hình thức tuyên truyền như: Lồng ghép sinh hoạt câu lạc bộ Tuyên truyền Pháp luật, sinh hoạt chi, tổ hội, tổ NDTQ, tiếp xúc cử tri, tuyên truyền thông qua Đài Truyền thanh xã và cụm truyền thanh các ấp.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, nhất là các văn bản mới ban hành; trọng tâm là tuyên truyền thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực do Bộ Chính trị ban hành như: Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ; Quy định số 131 -QĐ/TW ngày 27/10/202 về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong hoạt động kiểm tra giám sát và thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 7/6/2024 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác xây dựng pháp luật và Quy định 189-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

Tuyên truyền Thông báo Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 10 -KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban, ngành đoàn thể xã, ấp, thực hiện tốt công tác phối hợp trong tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, công chức và Nhân dân. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức như: thông qua các cuộc hội họp, sinh hoạt chi, tổ hội, sinh hoạt tổ Nhân dân tự quản hàng tháng, trên Đài truyền thanh xã, cụm truyền thanh các ấp nhằm nâng cao ý thức của mỗi người dân trong việc phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trong thời gian qua, Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật xã đã tổ chức được 34 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng có 987 lượt người dự. Từ đó, giúp cho cán bộ và Nhân dân hiểu sâu sắc hơn về chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và trách nhiệm của mình trong đấu

tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề các lĩnh vực quản lý nhà nước, công tác tiếp công dân, việc thực hiện cải cách hành chính...; Thực hiện công tác phản biện, góp ý xây dựng chính quyền, qua đó góp phần giúp UBND xã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

6. Kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC

Ủy ban nhân dân xã luôn phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC trong công tác phòng, chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc triển khai, quán triệt và thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được nghiêm túc, kịp thời; tinh thần, trách nhiệm của các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể xã và Nhân dân trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng không ngừng được nâng cao. Qua công tác tuyên truyền, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã chuyển biến tích cực, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Đảng và Nhà nước, chưa phát hiện có vụ việc, vụ án tham nhũng phải xử lý trên địa bàn xã.

Các giải pháp phòng ngừa được thực hiện nghiêm túc, người đứng đầu cơ quan, đơn vị luôn thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình, thường xuyên tổ chức kiểm tra để phát hiện và ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Công tác phối hợp đồng bộ giữa các ngành có liên quan trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác giải quyết đơn kiến nghị ngày một nâng lên; công tác tiếp công dân thường xuyên được quan tâm, tư vấn giải thích vận động được người dân đồng tình cao.

2. Khó khăn hạn chế

Nhận thức của một ít cán bộ, công chức ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn nể nang, ngại va chạm.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí tuy có cố gắng nhưng chưa đáp ứng cao yêu cầu phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hiện nay.

Công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện thủ tục hành chính của cán bộ, công chức trong thời gian qua chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên; từ đó dẫn đến một số cán bộ, công chức còn đùn đẩy trách nhiệm, chưa nghiên cứu sâu về văn bản cấp trên, chưa quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính còn gây phiền hà cho người dân và

doanh nghiệp.

3. Nguyên nhân

Một số ít cán bộ, công chức và người dân chưa quan tâm đến việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xem nhiệm vụ giám sát, phản ánh, góp ý phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực là của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội.

Việc tổ chức tuyên truyền vẫn còn mang tính hình thức, việc công khai theo quy định có lúc chưa kịp thời.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về PCTN, LPTC; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN, LPTC theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN, LPTC bằng những chương trình hành động, kế hoạch thực hiện thật cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Xác định rõ cuộc đấu tranh PCTN, LPTC đòi hỏi “phải kiên trì, liên tục” với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, triệt để hơn, hiệu quả hơn, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Coi trọng giáo dục liêm chính, kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực, trước hết trong cán bộ, công chức, viên chức. Đó là ý thức tự giác chấp hành các quy định về PCTN, LPTC; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; trọng liêm sỉ, danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài chính ngân sách, đầu tư công... Tăng cường chỉ đạo phòng chống tiêu cực, tham nhũng trong sử dụng kinh phí, mua sắm trang thiết bị, xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm.

b) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, hạn chế

Thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, LPTC phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương thường xuyên kiểm tra,

việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, LPTC nhằm kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Công tác PCTN, LPTC của mỗi cơ quan, đơn vị phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế; trong đó, phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Ủy ban nhân dân xã báo cáo Hội đồng nhân dân xã./.

Nơi nhận:

- Như trên (để biết);
- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Cơ quan UBMTTQVN xã (để biết);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban ngành xã (để biết);
- Lưu: VT, VP.Chung.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mai Hoàng Nhựt

Phụ lục số 01**THỐNG KÊ SỐ LIỆU TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTNLPTC**

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
1	Số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTNLPTC	Văn bản	08
2	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Văn bản	
2.1	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNLPTC (số lớp/lượt người/tài liệu được tuyên truyền)	Lớp/lượt người/tài liệu	34/987
2.2	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị sai phạm được phát hiện qua kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
2.3	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị sai phạm được phát hiện qua kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới	Văn bản	0
2.4	Số cuộc kiểm tra/ số đơn vị được kiểm tra/số người vi phạm về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị/đơn vị	0
2.5	Số đơn vị/người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị/người	0
2.6	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích	Người	0
2.7	Số người đã được chuyển đổi vị trí công tác/số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	0
2.8	Số người đã kê khai/số người phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật	Người	15
	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	15
	Số người đã được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của Đảng về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
3	Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC		0
	Số vụ việc/đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/đối tượng	0
	Số tổ chức đảng/đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Tổ chức đảng/đảng viên	0
	Số tổ chức/cá nhân bị kiến nghị, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật qua thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Tổ chức/cá nhân	0
	Kiến nghị thu hồi về tiền, đất... qua thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Đồng, m ²	0
4	Số người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý do đề xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách		0
	Số người bị xử lý hình sự	Người	0
	Số người bị xử lý kỷ luật	Người	0
5	Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị, người đứng đầu đề xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	Người	0
	Số cán bộ thuộc diện BTV Đảng ủy quản lý	Người	18
6	Kết quả chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Số vụ án/bị can khởi tố mới về tội danh tham nhũng ở địa phương (trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý)	Vụ án/bị can/người	0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
	Số vụ án/bị can khởi tố mới về tội danh có liên quan đến tiêu cực ¹ (trong đó nêu rõ số đảng viên, cán bộ diện cấp ủy quản lý)	Vụ án/bị can/người	0
	Số vụ án/bị can tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã truy tố	Vụ/bị can	0
	Số vụ án/bị cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã xét xử	Vụ/bị cáo	0
7	Kết quả chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng do cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, thi hành án phát hiện chuyển cơ quan điều tra	Vụ	0
	Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên do cơ quan chức năng phát hiện chuyển đến Ủy ban kiểm tra các cấp	Vụ	0
8	Kết quả chỉ đạo công tác giám định, định giá tài sản		0
	Số kết luận ban hành/tổng số quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định, định giá tài sản	Kết luận/Quyết định	0
	Số vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc về giám định, định giá	Vụ án/vụ việc	0
9	Kết quả chỉ đạo công tác thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Tổng số tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		0
	Tài sản được các cơ quan tiến hành tố tụng thu giữ, tạm giữ, kê biên, phong tỏa	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0
	Tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được thu hồi qua công tác thi hành án dân sự	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0
10	Kết quả xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng PCTNLPTC		0
	Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện, xử lý	Vụ	0

¹ Vụ án tiêu cực là vụ án hình sự (ngoài vụ án tham nhũng) do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện liên quan đến các hành vi tiêu cực nêu tại Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/08/2022 của BCĐTW về PCTNLPTC.

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
	Số cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật	Người	0
	Số cán bộ, đảng viên bị xử lý hình sự	Người	0